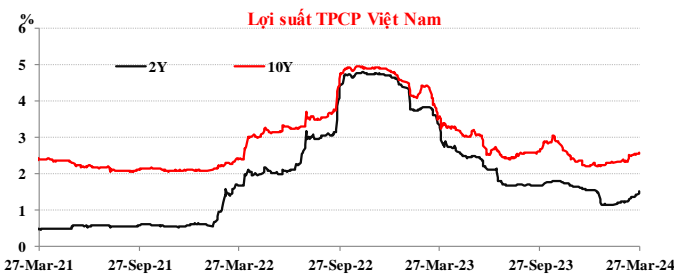


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.33	-0.03	5.21	-0.01	3Y	1.55	0.050
1W	1.60	0.10	5.29	0.00	5Y	1.73	0.013
2W	2.00	0.15	5.35	-0.01	7Y	2.11	-0.006
1M	2.32	0.20	5.40	0.00	10Y	2.58	0.016
2M	2.65	-0.01	5.50	0.01	15Y	2.76	0.007
3M	2.86	0.01	5.57	0.01			
6M	4.10	0.02	5.61	-0.01			
9M	4.66	0.05	5.70	-0.02			
1Y	5.28	0.10	5.75	-0.02			



Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 27/03/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	3,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	8,700.00	-	8,700.00	164,298.80
<b>Tổng</b>				<b>8,700.00</b>	

Thị trường TPCP sơ cấp

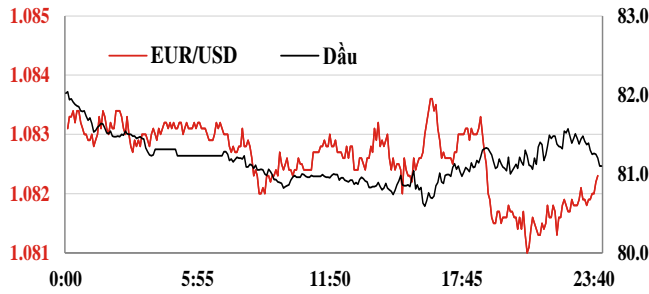
TCPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	Đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	27-Mar-24	5	1000	0	0.00%	0.00%
MOF	27-Mar-24	7	2000	400	2.02%	-1.78%
MOF	27-Mar-24	10	5000	3500	2.42%	0.03%
MOF	27-Mar-24	15	4500	3555	2.62%	0.03%
MOF	27-Mar-24	20	500	0	0.00%	0.00%
<b>Tổng</b>			<b>13000</b>	<b>7455</b>		

Chứng khoán ngày 27/03/2024

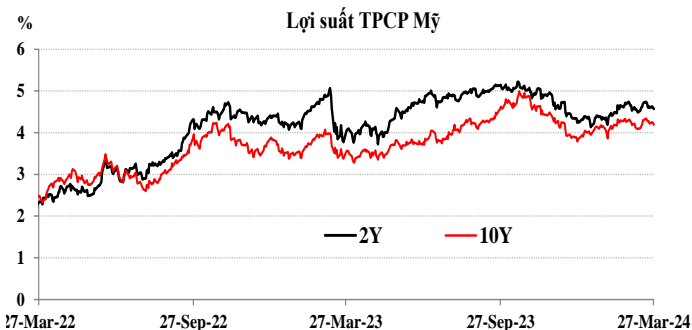
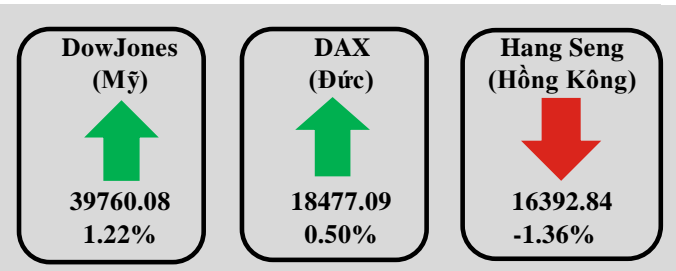
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1283.09	242.85	91.18
%/ngày	0.07%	0.34%	-0.02%
%/29/12/2023	13.6%	5.1%	4.8%
KLGD (tr.đ.vị)	919.28	77.85	38.7
GTGD (tỷ đ)	24060.71	1655.97	494.50
NĐINN mua (tỷ đ)	3156.30	23.54	82.61
NĐINN bán (tỷ đ)	5075.27	27.53	5.69

**Tin trong nước ngày 27/03**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 27/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.998 VND/USD, tăng nhẹ 04 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.147 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.800 VND/USD, tăng 30 đồng so với phiên 26/03. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 50 đồng ở chiều mua vào và 20 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.450 VND/USD và 25.580 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 27/03, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,03 đpt ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,10 – 0,20 đpt ở các kỳ hạn còn lại từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,33%; 1W 1,60%; 2W 2,0% và 1M 2,32%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở các kỳ hạn ON và 2W trong khi đi ngang ở các kỳ hạn 1W và 1M; giao dịch tại: ON 5,21%; 1W 5,29%; 2W 5,35%, 1M 5,40%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm nhẹ ở kỳ hạn 7Y; chốt phiên ở mức: 3Y 1,55%; 5Y 1,73%; 7Y 2,11%; 10Y 2,58%; 15Y 2,76%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 3.000 tỷ đồng với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 8.700 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất tăng lên mức 2,20%. Như vậy, NHNN hút ròng 8.700 tỷ đồng từ thị trường trong phiên hôm qua, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường tăng lên mức 164.298,8 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 27/03, KBNN huy động thành công 7.455 tỷ đồng/13.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu (57%). Trong đó, kỳ hạn 7Y huy động thành công 400 tỷ đồng/2.000 tỷ đồng gọi thầu, kỳ hạn 10Y huy động thành công 3.500 tỷ đồng/5.000 tỷ đồng gọi thầu và kỳ hạn 15Y huy động được 3.555 tỷ đồng/4.500 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 5Y và 20Y gọi thầu lần lượt là 1.000 tỷ đồng và 500 tỷ đồng, nhưng không có khối lượng trúng thầu. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 15Y 2,62% (+0,03 đpt so với phiên đấu thầu trước), 10Y là 2,42% (+0,03 đpt), 7Y là 2,02% (-1,78 đpt).
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, các chỉ số giảm điểm buổi sáng nhưng đảo chiều cuối phiên. Chốt phiên, VN-Index tăng nhẹ 0,88 điểm (+0,07%) lên 1.283,09 điểm; HNX-Index thêm 0,82 điểm (+0,34%) lên 242,85 điểm; UPCoM-Index giảm nhẹ 0,02 điểm (-0,02%) về 91,18 điểm. Thanh khoản thị trường đạt trên 26.200 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh gần 1.850 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Cục Quản lý đăng ký kinh doanh (Bộ Kế hoạch Đầu tư)** cho biết số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường trong Q1/2024 đạt khoảng 59,85 nghìn, tăng 5,1% y/y. Trong đó, số doanh nghiệp thành lập mới đạt 36,24 nghìn, tăng 6,9% và số lượng doanh nghiệp quay trở lại hoạt động đạt 23,61 nghìn, tăng 2,4% y/y. Tuy nhiên, những khó khăn vẫn đang tồn tại. Tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong Q1/2024 chỉ đạt 724,5 nghìn tỷ đồng, giảm 4,3% y/y và là mức thấp nhất trong giai đoạn 2019-2024.



	27 Mar 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	104.35	0.05%	0.90%	2.98%
USD/CNY	7.23	0.13%	0.39%	1.82%
USD/EUR	0.92	0.04%	0.85%	1.94%
USD/JPY	151.32	-0.15%	0.05%	7.27%
USD/KRW	1349.82	0.52%	1.55%	4.28%
USD/SGD	1.35	0.15%	0.60%	2.16%
USD/TWD	31.98	0.21%	0.61%	4.22%
USD/THB	36.35	0.08%	1.03%	5.82%
USD/VND Trung tâm	23998	0.02%	0.00%	0.55%
USD/VND LNH	24800	0.12%	0.06%	2.27%
USD/VND tự do	25471	-0.23%	-0.30%	2.95%
Vàng	2194.02	0.71%	0.37%	6.37%
Dầu WTI	81.35	-0.33%	-0.40%	13.54%



### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	1/5/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	11/4/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	9/5/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	26/4/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	7/4/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

▪ **Lạm phát tại Úc ổn định và vẫn có những dấu hiệu tiếp tục hạ nhiệt.** Văn phòng Thống kê Úc ABS cho biết chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần tại nước này tăng 3,4% y/y trong tháng 2, không thay đổi so với mức tăng của hai tháng liền trước đó, trái với dự báo nhích nhẹ lên mức 3,5%. Bên cạnh đó, CPI lõi tại Úc chỉ còn tăng 3,9% y/y trong tháng 2 vừa qua, thấp hơn mức tăng 4,1% của tháng đầu năm. Mặc dù các chỉ số CPI trên vẫn còn cao hơn so với mức lạm phát mục tiêu 2% - 3% của NHTW Úc RBA, song một số nhóm mặt hàng đang cho thấy mức độ tăng giá chậm lại rõ rệt, đặc biệt là nhóm lương thực, rượu bia – thuốc lá và y tế. Trong cuộc họp trước, Thống đốc RBA Michele Bullock cho rằng tổng cầu vẫn cao hơn lượng cung của nền kinh tế, tuy nhiên gần đây vị quan chức này cũng khẳng định CSTT đang có tác dụng đưa trở lại mức mục tiêu vào năm 2025. Các chuyên gia kỳ vọng áp lực lạm phát tại Úc tiếp tục suy yếu trong thời gian tới và RBA có thể sẽ cắt giảm LSCS sớm nhất vào tháng 08/2024.

▪ **Lợi nhuận ngành công nghiệp tại Trung Quốc tăng trưởng trở lại.** Cục Thống kê Trung Quốc cho biết lợi nhuận của các doanh nghiệp công nghiệp nước này trong 2 tháng đầu năm tăng 10,2% y/y, cho thấy sự phục hồi nhất định đối với nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Trong suốt năm 2023, lợi nhuận của cả ngành công nghiệp Trung Quốc ghi nhận mức suy giảm 2,3%, và được nhận định đã chạm đáy sau những tác động rất lớn mà cuộc khủng hoảng bất động sản nước này đem lại. Mặc dù vậy, thị trường vẫn cho rằng cần thêm thời gian để thấy được đà phục hồi công nghiệp có bền vững hay không, trong bối cảnh triển vọng nhu cầu quốc tế không chắc chắn.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
27-03	7:30	***	CPI Úc yy T2	3.4	3.5	3.4
28-03	19:30	***	GDP chính thức Mỹ qq Q1		3.2	3.2
28-03	19:30	***	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ we		212K	210K
28-03	21:00	***	Số nhà chờ bán Mỹ mm T2		1.4	-4.9
28-03	21:00	***	Niềm tin tiêu dùng sau điều chỉnh UoM Mỹ T3		76.5	76.5

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX



VN-Index tăng trở lại, đóng cửa tại 1.282,21 điểm. Thị trường có phiên rung lắc tại vùng kháng cự đỉnh ngắn hạn, tuy nhiên thanh khoản không quá lớn với 920 triệu cổ phiếu được giao dịch, cho thấy áp lực bán ra không quá lớn và vẫn có lượng tiền vừa phải vào hấp thụ lực bán ở vùng giá này. VN-Index có thể dao động trong biên độ hẹp một vài phiên, hấp thụ thêm lực bán trước khi tiếp tục đi lên, hướng tới ngưỡng cản tâm lý 1300 điểm.

### NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm  
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích  
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)